

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **314/2023/HS-ST**
Ngày: 30 – 9 – 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Đạm và bà Trần Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Hồ Đức Chính – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 269/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 268/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Ngô Viết T (Tên gọi khác: T); Sinh ngày 13/3/2004 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 2/3 Kiệt 26 N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Viết H, sinh năm 1970 và bà Đinh Thị T, sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/5/2023, chuyển tạm giam ngày 24/5/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Số 04 T, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 18/5/2023, do muốn có ma túy để sử dụng nên Ngô Viết T đã sử dụng mạng xã hội Telegram liên lạc với số điện thoại 0982256775 với đối tượng tên K (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua 03 viên ma túy dạng “kẹo” và nửa hộp ma túy dạng “khay” để sử dụng. K ra giá 3.700.000 đồng và hẹn T đến đường Phạm Văn Đồng, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế để trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 03 giờ 45 phút cùng ngày T đón xe taxi đến điểm hẹn

rồi gọi điện thoại qua mạng xã hội Telegram cho K thì K yêu cầu T đến gốc cây bên lề đường ở đường Phạm Văn Đồng, phường Võ Dạ, thành phố Huế để nhận ma túy và bỏ tiền tại đó. T làm theo hướng dẫn của K rồi lấy ma túy cất giấu trong túi quần bên phải và lên xe taxi đi về phòng của bạn ở chung cư ARANYA để ngủ nhờ. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày khi T vào khu vực để xe nhà CT1, khu chung cư ARANYA, phường Xuân Phú, thành phố Huế thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Huế kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ số ma túy trên người.

* Vật chứng thu giữ:

- 03 (ba) viên nén màu vàng, không rõ hình dạng và 01 (một) gói ni lông màu trắng viền đỏ bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone có số Imeil 353954101094929.

* Tại bản kết luận giám định số 244/KL-KTHS ngày 21/5/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

1. 03 (Ba) viên nén đều có màu vàng gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phần II) có tổng khối lượng là 0,9518g (không phẩy chín năm một tám gam), là ma túy, loại MDMA.

2. Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.2, phần II) có khối lượng là 1,5825g (một phẩy năm tám hai năm gam), là ma túy, loại Ketamine.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tạm giữ gồm:

+ 0,8018g (không phẩy tám không một tám gam) mẫu bột được nghiền từ 03 (ba) viên nén đều có màu vàng gửi giám định.

+ 1,4825g (một phẩy bốn tám hai năm gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định.

Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 (hai) chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 02 (hai) chữ ký của Điều tra viên Trần Văn Viên, 02 (hai) dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Ngô Viết T, bắt ngày 18/5/2023”. (BL: 28).

Quá trình điều tra, Ngô Viết T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 280/CT-VKSTPH ngày 29/8/2023, Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Ngô Viết T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Viết T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm

s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Viết T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định;

+ Tịch thu sung công Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone có số Imeil 353954101094929 thu giữ của Ngô Viết T.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo và lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo Ngô Viết T, thấy rằng: Vào lúc 04 giờ 00 phút ngày 18/5/2023, tại nhà xe khu CT1, chung cư ARANYA, phường Xuân Phú, thành phố Huế, Ngô Viết T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,9518 gam ma túy loại MDMA và 1,5825 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố Huế phát hiện, bắt quả tang.

Ngô Viết T có hành vi tàng trữ trái phép 02 (hai) chất ma túy được quy định tại các điểm c khoản 1 và điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, nên việc tính tổng khối lượng để xác định khung hình phạt theo hướng dẫn tại Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ như sau:

Tỷ lệ 0,9518g (không phải chín năm một tám gam) ma túy, loại MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là: $(0,9518 \text{ gam} : 5) \times 100\% = 19\%$ (mười chín phần trăm).

Tỷ lệ 1,5825g (một phẩy năm tám hai năm gam) ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là: $(1,5825 \text{ gam} : 20) \times 100\% = 7,9\%$ (bảy phẩy chín phần trăm).

Tổng tỷ lệ phần trăm của hai chất ma túy nêu trên so với khối lượng tối thiểu của chất ma túy tương ứng ở khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là: $19\% + 7,9\% = 26,9\%$ (hai mươi sáu phẩy chín phần trăm) là bé hơn 100%.

Ngô Viết T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; với hành vi và khối lượng chất ma túy nói trên, Ngô Viết T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Ngô Viết T và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Huế, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma túy. Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp cần chấp nhận. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là người nghiện ma túy và hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng tên K bán ma túy cho Ngô Viết T, do không rõ lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý.

- Đối với người sử dụng số điện thoại 0982256775 để liên lạc bán ma túy cho Ngô Viết T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành văn bản yêu cầu Tập đoàn Công nghiệp viễn thông Quân đội cung cấp thông tin chủ thuê bao của số điện thoại này nhưng đến nay chưa được hồi đáp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 0,8018g (không phải tám không một tám gam) mẫu bột được nghiền từ 03 (ba) viên nén đều có màu vàng và 1,4825g (một phẩy bốn tám hai năm gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone có số Imeil 353954101094929 tạm giữ của Ngô Viết T là phương tiện mà bị cáo dùng để liên

lạc trong việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Viết T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Viết T 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 0,8018g (không phẩy tám không một tám gam) mẫu bột được nghiền từ 03 (ba) viên nén đều có màu vàng và 1,4825g (một phẩy bốn tám hai năm gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng; Các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi gửi giám định.

+ Tịch thu sung công Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone có số Imeil 353954101094929 thu giữ của Ngô Viết T.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử: Buộc bị cáo Ngô Viết T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV06;
- VKSND thành phố Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- CQĐT Công an thành phố Huế;
- CQ THAHS thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Phương Hồng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV06;
- VKSND thành phố Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- CQĐT Công an thành phố Huế;
- CQ THAHS thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Phương Hồng